

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HSST  
Ngày: 22 - 11 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Phú Quảng

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Dương Thị Hương Giang và bà Nguyễn Thùy Hương.

*Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:* bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST – HS ngày 04/11/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Minh V; sinh ngày 05/11/1999 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: thôn 1, xã P huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; con ông Hoàng Văn S và bà Lê Thị L, cả hai đều trú tại P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 01 tiền án. Bản án số 21/2019/HS - PT ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xử phạt Hoàng Minh V 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Bố Trạch từ ngày 15/9/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

+ Bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh

Quảng Bình (có mặt).

+ Ông: Phạm Văn , sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, Q, B, Quảng Bình (vắng mặt, không có lý do).

+ Bà: Lê Thị L, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn 1 , xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông: Vũ Văn L, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt, không có lý do).

+ Bà: Lê Thị L, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà: Lê Thị H, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 07 đến ngày 12/9/2021, Hoàng Minh V, trú tại thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thôn 1 T, xã P, huyện B như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 08 giờ ngày 07/9/2021, Hoàng Minh V đi bộ từ nhà mình đến nhà chị Lê Thị L, sinh năm 1994, trú tại thôn 1 T, P, B, thấy cửa sổ bên trái nhà không đóng. V nhảy qua cửa sổ đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11, màu trắng đang sạc pin ở giường rồi đi về nhà. Sáng ngày 08/9/2021, chị L gọi điện vào số điện thoại 0388346083 trong máy đã bị mất để xin chuộc máy. V và chị L thỏa thuận hai người gặp nhau ở khu vực Suối vực chèo tại thôn 1 P, P, chị L sẽ đưa cho V số tiền 3.000.000đ để chuộc máy. Khi đến chỗ hẹn V thấy có công an xã đi qua nên đã đưa điện thoại Iphone 11 cho chị L rồi bỏ đi. Công an đã thu giữ điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11, màu trắng tại chị Lê Thị L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL - HDDGTS ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: 01 điện thoại IPHONE 11, 64GB trị giá 13.800.000 đồng.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 23 giờ ngày 10/9/2021, Hoàng Minh V đi bộ từ nhà mình đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993, trú tại thôn 1 T, xã P. V nhảy qua cửa sổ vào trong nhà lấy trộm 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu STIHL MS 180, màu đỏ. Sau đó, V đưa máy cưa lấy trộm được bán cho ông Vũ Văn L, sinh năm 1976, trú tại thôn 3 P, xã P lấy 3.500.000 đồng tiêu xài cá nhân. Gia đình Hoàng Minh V đã trả cho ông Vũ Văn L số tiền 3.500.000 đồng để chuộc máy cưa STIHL MS 180 về trả lại cho chị

Nguyễn Thị T. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu STIHL MS 180, màu đỏ trị giá 4.500.000 đồng.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 12/9/2021, Hoàng Minh V đi bộ từ nhà mình đến nhà chị Lê Thị H, sinh năm 1995, trú tại thôn 1 T, xã P, thấy nhà chị H đang xây dựng, chưa có cửa. V đi qua lối cửa chính vào trong nhà thấy anh Phạm Văn L, sinh năm 1981, trú tại TDP 5, phường Q, thị xã B là thợ xây tại nhà chị H đang nằm ngủ dưới nền nhà, trên nền nhà ở phòng khách có 01 điện thoại di động Samsung J2 Prime của anh L. V đi lại lấy trộm đem về nhà sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL - HĐĐGTS ngày 16/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 01 điện thoại Samsung galaxy J2 Prime trị giá 4.700.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà V chiếm đoạt trong cả 03 vụ là 22.140.000 đồng (Hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

**Vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 11, 64Gb, màu trắng và 01 sim điện thoại Viettel, số 0388346083. Quá trình điều tra xác định điện thoại và sim trên là của bị hại Lê Thị L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã xử lý trả lại cho chị L.

- Thu giữ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng hồng. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là của bị hại Phạm Văn L nên cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch đã xử lý trả lại cho anh L.

**Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại Phạm Văn L, Lê Thị L và Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi liên quan anh Vũ Văn L đã nhận số tiền 3.500.000 đồng từ gia đình Hoàng Minh V, bà Lê Thị L (mẹ của bị cáo V) trên cơ sở tác động của bị cáo đã chuộc lại tài sản để trả lại cho bị hại và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT - VKSBT ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hoàng Minh V, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện hoặc điều tra tội phạm; Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả...); các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (Phạm tội 02 lần trở lên; Tái phạm) Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Minh V.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

Đồng thời đề nghị buộc bị cáo phải phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện và giúp đỡ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bô Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đồng thời việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng khác không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, lời khai của những người bị hại có mặt tại phiên tòa cũng như vắng mặt tại phiên tòa có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan....., không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện, đặc điểm tài sản mà bị cáo chiếm đoạt hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, trong các ngày 07, 10 và 12/9/2021 Hoàng Minh V đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thôn 1 T, xã P, huyện B với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 22.140.000 đồng (Hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng), nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thấy rằng:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi khi thực hiện việc phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác với lỗi cố ý trực

tiếp, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản, bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 22.140.000 đồng (Hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Do đó phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hoàng Minh V đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên V phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi, Hoàng Minh V đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, do đó V phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Hoàng Minh V đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình sinh sống tại địa phương Hoàng Minh V đã hợp tác với cơ quan Công an trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy, giúp Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phát hiện, đấu tranh và bắt giữ nhiều đối tượng liên quan đến hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Bố Trạch được Công an huyện Bố Trạch có văn bản xác nhận. Ngoài ra bị cáo V đã tác động đến gia đình để gia đình chuộc máy cưa về trả lại cho bị hại Nguyễn Thị T.

Những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay chưa có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan điều tra đã xử lý đúng pháp luật nên miễn xét.

[8] Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không ai có ý kiến gì thêm nên miễn xét.

Liên quan trong vụ án còn có ông Vũ Văn L là người mua lại chiếc máy cưa cầm tay nhưng khi mua ông L không biết đó là tài sản do Hoàng Minh V trộm cắp mà có nên không bị xử lý.

Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và lời nói sau cùng của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Hoàng Minh V.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt: Hoàng Minh V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, đúng pháp luật, nên miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Minh V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/11/2021). Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Phúc Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Phú Quảng**







